

Số: 55/2019/QĐST-HNGĐ

Tiền Yên, ngày 12 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019, giữa:

Anh Phạm Ngọc C – sinh năm 1964 và chị Bé Thị Ng – sinh năm 1971; cùng địa chỉ: số nhà 54, phố Q, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phạm Ngọc C và chị Bé Thị Ng.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: anh Phạm Ngọc C và chị Bé Thị Ng có 02 (hai) con chung tên là Phạm Văn Q – sinh ngày 19/02/1991 và Phạm Ngọc T – sinh ngày 10/7/1994. Hiện nay cả 02 (hai) con chung đều đã thành niên (đủ 18 tuổi), phát triển thể lực, trí lực bình thường và đã xây dựng gia đình riêng. Anh chị không đề cập giải quyết.
 - Về tài sản chung: anh Phạm Ngọc C và chị Bé Thị Ng tự thoả thuận giải quyết, không có nợ chung. Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh Phạm Ngọc C tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và được trả lại tiền chênh lệch 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ và được trả lại vào số tiền tạm ứng án phí Tòa án anh đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0008163 ngày 07/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND thị trấn T, huyện T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lý Văn Thái